

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI GREENLANDS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI GREENLANDS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GREENLANDS CONSULTING CONSTRUCTION AND TRADE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GREENLANDS CCT.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108307413

3. Ngày thành lập: 04/06/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 109 đường Lạc Long Quân, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0962411444

Fax:

Email: kieuvietdungarc@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Cho thuê xe có động cơ	7710

2.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Tư vấn lập dự án, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, giao thông, thủy lợi và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác. - Tư vấn quản lý dự án công trình, lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp giao thông, thủy lợi và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác. - Tư vấn thẩm tra thiết kế, dự toán công trình dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi, công trình điện đến 35KV và hạ tầng kỹ thuật đô thị. - Tư vấn thiết kế công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, giao thông, thủy lợi và các công trình kỹ thuật khác. - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng và đô thị - Thiết kế và thi công nội, ngoại thất công trình dân dụng và công nghiệp; thiết kế cảnh quan. - Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường, các loại báo cáo về môi trường và đề án cải tạo, phục hồi môi trường. - Tư vấn lập hồ sơ: đăng ký chủ nguồn thải, chủ xử lý chất thải, vận chuyển chất thải nguy hại, xin phép xả nước thải vào nguồn nước, xin cấp phép khai thác nước. - Tư vấn và thực hiện dịch vụ kỹ thuật, kiến trúc, quy hoạch, xây dựng công trình và hạ tầng kỹ thuật, bao gồm: Khảo sát, kiểm định, giám định, đánh giá, đánh giá chất lượng, phân tích và thí nghiệm; Tư vấn chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chịu lực; tư vấn chứng nhận sự phù hợp chất lượng công trình xây dựng. - Tư vấn và thực hiện các đề tài, dự án về môi trường. - Thiết kế xây dựng công trình cấp thoát nước, hệ thống thông gió, cấp nhiệt, điều hòa. - Thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy - Tư vấn giám sát xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp; công trình giao thông; công trình thủy lợi; công trình hạ tầng kỹ thuật. - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình: xây dựng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật. - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị phòng cháy chữa cháy trong công trình xây dựng. - Tư vấn đầu tư xây dựng đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp từ 35KV trở xuống. Điều 47, 48, 49 Nghị định 59/2015/NĐ-CP ; Điều 18 Nghị định 112/2009/NĐ-CP; Khoản 8 Điều 4 luật đấu thầu 2014	7110(Chính)
3.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng. Bán buôn máy móc, thiết bị, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị điện khác dùng trong mạch điện).	4659
4.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

5.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
6.	Quảng cáo	7310
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
8.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
9.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
10.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản.; quản lý bất động sản	6820
11.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
12.	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: Xây dựng các công trình công nghiệp, thủy lợi, giao thông, hạ tầng kỹ thuật.	4220
13.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Chuẩn bị mặt bằng xây dựng (san ủi, đào đắp, bốc xúc đất đá...)	4312
14.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
15.	Phá dỡ	4311
16.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: lắp đặt hệ thống điện lạnh, hệ thống điện công trình dân dụng, công nghiệp đến 35KV	4321
17.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
18.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
19.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xử lý chống mối mọt các công trình dân dụng, giao thông, công nghiệp, thủy lợi và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác.	4390
20.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Trừ kinh doanh vàng miếng	4662
21.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Trừ những mặt hàng Nhà nước cấm.	4620
22.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
23.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
24.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
25.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Kiểm tra và chứng nhận đủ điều kiện về đảm bảo an toàn chịu lực. Kiểm tra và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng công trình. Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng	7120
26.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
27.	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: Xử lý nước thải	3700

28.	In ấn	1811
29.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
30.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
31.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự.	4649
32.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
33.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
34.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
35.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội, ngoại thất	7410
36.	Xây dựng nhà các loại	4100
37.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
38.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
39.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
40.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
41.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
42.	Dịch vụ ăn uống khác	5629

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN BIÊN	Xóm Trùng, xã Lũng Giang, Thị trấn Lim, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	7.200	72.000.000	4,000	125282806	
			Tổng số	7.200	72.000.000	4,000		

2	KIỀU VIỆT DŨNG	Tổ 58 Khu 14, Phường Thanh Miếu, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	86.400	864.000.000	48,000	131667603
			Tổng số	86.400	864.000.000	48,000	
3	VŨ TRỌNG HOAN	Số 11 phố Ngọc Tuyên, Phường Ngọc Châu, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	86.400	864.000.000	48,000	0300870065 77
			Tổng số	86.400	864.000.000	48,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: KIỀU VIỆT DŨNG

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 09/10/1987

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 131667603

Ngày cấp: 22/03/2007

Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 58 khu 14, Phường Thanh Miếu, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: Số nhà 42 ngõ 433 đường Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội